

Bản án số: 45/2021/HS-ST
Ngày: 19-4-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bạch Tuyết

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Lê Biên
Bà Trần Thị Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Trâm - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Nga - Kiểm sát viên

Ngày 19 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 45/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2021/QĐXXST- HS ngày 02 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H; sinh năm 1997; nơi sinh và cư trú: Số 828, đường N, phường P, thành phố T; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Trần Thị T, sinh năm 1975; gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất; có vợ là Vũ Thị Linh P, sinh năm 2000; chưa có con; tiền án; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 06-01-2021, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Trần Thị Bình – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Nam Định

- Người làm chứng:

1. Anh Cao Văn P (vắng mặt)
2. Anh Lê Văn H(vắng mặt)
3. Anh Nguyễn Văn T (vắng mặt)
4. Chị Vũ Thị N(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối tháng 3 năm 2020, Nguyễn Văn H dùng facebook cá nhân “Mai Rồi Tính” thấy xuất hiện bài viết quảng cáo, rao bán tiền giả của tài khoản facebook “Tài Chính Chí Linh” do Cao Văn P, sinh năm 1995; trú tại xóm 16, xã G, huyện G, tỉnh N quản lý, sử dụng. H đã sử dụng tài khoản facebook “Mai Rồi Tính” chủ động nhắn tin qua ứng dụng Messenger với tài khoản facebook “Tài Chính Chí Linh” để hỏi mua tiền giả. Hai bên nhắn tin trao đổi loại tiền giả mệnh giá 500.000 đồng được bán với tỉ lệ 1:6 (Một triệu đồng tiền thật mua được 6.000.000 đồng tiền giả). Hình thức giao nhận tiền giả thông qua dịch vụ giao hàng và thu hộ (COD) của Bưu điện. H không cần đặt cọc trước nhưng cũng không được kiểm tra hàng trước khi thanh toán. Sau đó, P gửi cho H video chỉ dẫn chỗ giấu tiền giả trong bưu kiện. H cung cấp thông tin người nhận tiền giả là: H, SĐT: 0966770197, địa chỉ: Số 828, phố T, phường P, thành phố T. Cao Văn P đã gửi tiền giả đến địa chỉ H cung cấp. Ngày 09-4-2020, anh Lê Văn H là nhân viên bưu tá của Trung tâm khai thác vận chuyển bưu điện tỉnh Thanh Hóa gọi điện thoại cho H để nhận bưu phẩm, H nhận bưu kiện có mã vận đơn EC427456877VN và trả cho anh Hòa số tiền 1.040.000 đồng (gồm 1.000.000 đồng để mua tiền giả và 40.000 đồng tiền phí vận chuyển). Sau khi nhận được bưu kiện H mở và thấy bên trong có 01 lọ nhựa đựng chất lỏng và 12 tờ tiền giả, loại mệnh giá 500.000 đồng được cất giấu tại vị trí như P chỉ dẫn. H mang số tiền giả mua được cất giấu trong phòng ngủ nhà H. Sau đó mang 01 tờ tiền giả mệnh giá 500.000 đồng đến khu vực chợ Tân An, thành phố Thanh Hóa để mua hoa quả tại một sạp hàng rong. Người bán hàng nghi ngờ tiền H đưa là tiền giả nên đã trả lại tiền cho H. Do lo sợ hành vi lưu hành tiền giả sẽ bị phát hiện nên H đã mang toàn bộ số tiền giả đốt tiêu hủy.

Trong vụ án này còn liên quan đến các đối tượng T, P, N và một số đối tượng khác đã được xét xử trong vụ án khác.

Tại Cơ quan điều tra bị cáo Nguyễn Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 19/CT-VKS-P1 ngày 11-3-2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định truy tố Nguyễn Văn H về tội “Tàng trữ, lưu hành tiền giả” theo quy định tại khoản 2 Điều 207 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (Sau đây viết tắt là BLHS).

Tại phiên tòa: Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở lại với gia đình và xã hội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định luận tội: Giữ nguyên nội dung cáo trạng và quyết định đã truy tố. Sau khi xem xét đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 207; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ, lưu hành tiền giả ” và đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Nhất trí khung khoản Điều luật áp dụng đối với bị cáo, đề nghị HĐXX xem xét bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối hận, hoàn cảnh gia đình bị cáo là hộ nghèo, vợ sắp sinh con, bị cáo là lao động chính để áp dụng tình tiết giảm nhẹ qui định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt là 05 năm tù và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó có căn cứ xác định các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ căn cứ kết luận: Tháng 3-2020 Nguyễn Văn H có hành vi mua của Cao Văn P 6.000.000 đồng tiền giả loại mệnh giá 500.000 đồng, mang về nhà cất giấu mục đích để tiêu sài cá nhân. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động quản lý tài chính, tiền tệ của Nhà nước, gây T hại lớn đến việc lưu thông tiền tệ trong thị trường, gây bất ổn cho nền kinh tế và gây mất trật tự trị an xã hội. Như vậy, hành

vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ, lưu hành tiền giả” tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 207 BLHS. Nên, quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định là có căn cứ.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức rõ hành vi của mình là sai trái nhưng vì hám lợi đã cố ý phạm tội, với số tiền giả có giá trị thực tế là 6.000.000 đồng phạm vào khoản 2 Điều 207 BLHS có mức hình phạt từ 5 năm đến 12 năm tù. Do vậy, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm mục đích trừng trị, cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cần xem xét bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình là hộ nghèo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất trong khung hình phạt.

[4] Hình phạt bổ sung: Gia đình bị cáo là hộ nghèo, bị cáo phạm tội chưa được hưởng lợi nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 2 Điều 207, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Tàng trữ, lưu hành tiền giả”;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 05 (năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 06-01-2021.

2. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo;

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND+VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- Công an tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- Trại tạm giam công an tỉnh Nam Định;
- Cục THADS tỉnh Nam Định;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thị Bạch Tuyết